

QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO THÁI NGUYÊN TỪ SAU NGÀY TÁI LẬP TỈNH ĐẾN NĂM 2010

○ ThS. HOÀNG THỊ MỸ HẠNH*

1. Vài nét về tình hình giáo dục - đào tạo (GD-ĐT) Thái Nguyên trước năm 1997

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ tỉnh Bắc Thái (nay là tỉnh Thái Nguyên), các ngành giáo dục phổ thông, bổ túc văn hóa, đào tạo cán bộ khoa học kỹ thuật, dạy nghề không ngừng phát triển.

Năm học 1967-1968, mỗi xã có một trường cấp I, hơn 2 xã có một trường cấp II, mỗi huyện có một trường cấp III với 102.100 học sinh (HS) và trên 4000 giáo viên (GV) phổ thông; một số huyện trong tỉnh (như Phú Lương, Đại Từ, Định Hóa) đã thành lập được *Trường thanh niên dân tộc vừa làm, vừa học* thu hút con em của đồng bào các dân tộc H'Mông, Cao Lan - Sán Chí học tập. Các trường phổ thông cấp III Phú Lương, phổ thông cấp II Hoàng Văn Thụ (TP Thái Nguyên), mẫu giáo Tân Thái (Đại Từ), Dân Chủ (Đồng Hỷ) đã phát động phong trào thi đua «*Dạy tốt, học tốt*» sôi nổi. Từ năm 1968-1972, hệ thống GD-ĐT của tỉnh không ngừng được mở rộng: số HS phổ thông tăng bình quân hàng năm 14,7%; các lớp mẫu giáo thu hút 65.647 trẻ vào học; bình quân, cứ 3,3 người dân có 1 người đi học.

Sau ngày Hiệp định Paris được kí kết, hầu hết các trường, lớp từ nơi sơ tán chuyển về địa điểm cũ, khẩn trương tu sửa hoặc xây dựng lại cơ sở vật chất, nhanh chóng ổn định hoạt động dạy và học. Cùng với việc giữ vững chất lượng, sự nghiệp GD-ĐT của Thái Nguyên không ngừng tăng nhanh về số lượng: số HS phổ thông năm học 1973-1974 tăng 4,5% so với năm học 1972-1973; năm học 1974-1975 tăng 6,5% so với năm học 1973-1974; số HS thi đỗ tốt nghiệp các trường phổ thông cấp I, II, III ở các huyện Phú Lương, Võ Nhai và Thành phố Thái Nguyên đạt tỉ lệ từ 90% trở lên (1).

Thực hiện chủ trương từng bước nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông theo chương trình cải

cách giáo dục, coi trọng giáo dục toàn diện, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, địa phương kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ giáo dục giữa nhà trường với gia đình và xã hội, nên sự nghiệp GD-ĐT Thái Nguyên phát triển tương đối đồng đều giữa các vùng cũng như giữa các ngành học, cấp học. Giáo dục hướng nghiệp bước đầu được chú ý và đã phát huy hiệu quả thiết thực. Số lớp, số GV và HS phổ thông các cấp tăng bình quân hàng năm từ 1,02-1,07%. Năm học 1985-1986, cả tỉnh có 209 trường trung học cơ sở (THCS), trung học phổ thông (THPT), với 10.165 GV và 187.929 HS. Đời sống của cán bộ, GV, HS các trường đại học (ĐH), trung học chuyên nghiệp (THCN) luôn được quan tâm. Hệ thống các trường dạy nghề do tỉnh quản lí được sắp xếp lại theo cơ cấu, quy mô hợp lí, phù hợp với điều kiện kinh tế của tỉnh, với yêu cầu phát triển hiện tại và tương lai. Từ năm 1986-1990, sự nghiệp giáo dục của tỉnh Thái Nguyên bắt đầu có sự chuyển hướng, đó là vừa chú ý phổ cập cấp I, vừa lựa chọn và đào tạo nhân tài thông qua việc mở rộng trường chuyên và trường năng khiếu. Đến năm 1995, tất cả các xã trên địa bàn Thái Nguyên đều có trường tiểu học; 98,8% số xã có trường THCS; các huyện đều có trường THPT; 94% tổng số xã, phường đạt tiêu chuẩn quốc gia về phổ cập tiểu học và chống tái mù chữ. Số HS vào học tại các trường ĐH, cao đẳng (CĐ), THCN và dạy nghề đều tăng lên đáng kể. Chất lượng GD-ĐT ngày càng được nâng cao: từ năm 1991-1995, số HS giỏi bình quân tăng từ 0,7%-3,2%; số HS tiên tiến tăng từ 17%-41%. Bình quân mỗi năm, Thái Nguyên đều có trên dưới 30 giải HS giỏi toàn quốc. Đa số GV các trường đều có lòng yêu nghề, chất lượng GV từng bước được nâng cao: đến năm học 1995-1996, Thái Nguyên đã

* Trường Đại học sư phạm - ĐH Thái Nguyên

có 50% GV mầm non, 97% GV tiểu học, 78% GV THCS và 90% GV THPT đạt chuẩn đào tạo.

Ngày 1/1/1997, Thái Nguyên tái lập tỉnh, nhân dân các dân tộc trong tỉnh bước vào thời kì mới: thời kì đẩy mạnh xã hội hóa sự nghiệp GD-ĐT.

2. GD-ĐT Thái Nguyên giai đoạn 1997-2010

Giai đoạn này đã đánh dấu bước phát triển sự nghiệp GD-ĐT của tỉnh Thái Nguyên. Với hệ thống giáo dục cấp học, ngành học (mầm non, tiểu học, trung học, ĐH, trung học và đào tạo nghề), Thái Nguyên được xem là một «trung tâm đào tạo» lớn thứ 3 sau Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh, đóng vai trò là «trung tâm nghiên cứu khoa học và GD-ĐT» của vùng trung du miền núi Bắc Bộ và cả nước.

Quán triệt sâu sắc Nghị quyết Trung ương 2, xác định mục tiêu của GD-ĐT là nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, Tỉnh ủy Thái Nguyên coi trọng cả ba mặt: mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và phát huy hiệu quả nhằm đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp CNH, HĐH. Thực hiện chủ trương «Đẩy mạnh xã hội GD-ĐT, đa dạng hóa các loại hình trường, lớp trên cơ sở bảo đảm hệ công lập giữ vai trò chủ đạo. Mở đào tạo nghề, quản lí tốt các lớp dạy nghề, tại chức, các trung tâm tin học và ngoại ngữ... Điều chỉnh, bố trí, nâng cấp mạng lưới các trường phổ thông, các trung tâm đào tạo, các trường trung học, ĐH trên đại bàn phù hợp và đáp ứng được yêu cầu phát triển của GD-ĐT...»(2), dưới sự lãnh đạo và chỉ đạo chặt chẽ của các cấp Đảng bộ và chính quyền, công tác GD-ĐT của tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực trên các mặt. Hệ thống trường, lớp, các cấp học, ngành học phát triển và mở rộng theo phương châm «đa dạng hóa các loại hình giáo dục», đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu học tập của con em nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên.

Từ năm 1997-2010, ngành GD-ĐT tỉnh Thái Nguyên có: 206 trường mầm non, với 2.795 cán bộ, GV; 440 trường tiểu học, với 4.852 cán bộ, GV; 177 trường THCS, với 4.193 cán bộ, GV; 4 trường cấp 2-3 với 199 cán bộ, GV; 30 trường THPT, với 2.093 cán bộ, GV; 19 trường CĐ, trung cấp chuyên nghiệp (TCCN) và đào tạo nghề, 10 Trung tâm GDTX cấp tỉnh và huyện. Tỷ lệ GV đạt chuẩn trở lên của các bậc học: mầm non: 93,19%, tiểu học: 97,97 %, THCS: 98,5%, THPT: 99,2%. Các cấp học và ở hầu hết các cơ sở giáo dục đều

có đội ngũ GV trên chuẩn. Hàng năm, tỉnh có gần 3 vạn HS đăng kí dự thi vào các trường ĐH, CĐ, TCCN và đào tạo nghề. Có khoảng 3000 HS trúng tuyển vào ĐH, CĐ (chiếm khoảng 10-20% tổng số HS dự thi); khoảng 2500 HS học tại các trường TCCN và các trường đào tạo nghề (3).

ĐH Thái Nguyên là một trường ĐH đa ngành (thành lập theo Quyết định số 31/CP ngày 4/4/1994 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở tổ chức lại các Trường ĐH thành viên ở Thái Nguyên), hiện có 7 trường ĐH (ĐH sư phạm, ĐH Nông lâm, ĐHY Dược, ĐH Công nghệ thông tin-truyền thông, ĐH Kỹ thuật công nghiệp, ĐH Khoa học, ĐH Kinh tế và Quản trị kinh doanh), 1 trường CĐ thành viên (CĐ Kinh tế kĩ thuật), 1 khoa trực thuộc (Ngoại ngữ), 1 trung tâm hợp tác quốc tế (Viện NCKT-XHNV miền núi), 1 trung tâm học liệu (Viện Khoa học sự sống), 1 trung tâm nghiên cứu và chuyển giao công nghệ (Viện nghiên cứu phát triển công nghệ cao về kĩ thuật công nghệ), 1 trung tâm giáo dục quốc phòng,... thuộc vùng Đông Bắc. ĐH Thái Nguyên cũng là cơ sở đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao; nghiên cứu, triển khai khoa học công nghệ và quản lí tiên tiến; tham gia thẩm định và đề xuất các giải pháp, chính sách phát triển phục vụ cho công cuộc phát triển KT-XH bền vững của khu vực trung du, miền núi phía Bắc, góp phần vào sự phát triển chung của đất nước theo hướng CNH-HĐH, vì mục tiêu: «Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh».

Trong những năm qua, cán bộ, GV ở các trường đã có ý thức tốt trong nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ. Một số trường đã đảm nhận, thực hiện tốt công trình NCKH các cấp và các dự án góp phần quan trọng vào phát triển khoa học công nghệ, giải quyết những vấn đề thực tiễn vào cuộc sống, phục vụ tích cực cho việc nâng cao chất lượng giáo dục và NCKH; bước đầu gắn với đào tạo nguồn nhân lực theo hướng khoa học và công nghệ; nhiều luận án tiến sĩ, luận văn thạc sĩ đã gắn với NCKH.

Ngoài hệ thống các trường ĐH thuộc ĐHTN, tỉnh Thái Nguyên còn có hệ thống giáo dục các cấp và trung học dạy nghề tương đối hoàn chỉnh: 19 trường CĐ, TCCN và dạy nghề, 2 trung tâm nghiên cứu.

Năm 2010, chỉ tiêu tuyển sinh ĐH, CĐ và TCCN được Nhà nước giao tăng so với năm học trước từ 10-15%. Các trường chuẩn bị mọi điều kiện về

hồ sơ tuyển sinh, quy chế, những điều cần biết đáp ứng tốt công tác đổi mới tuyển sinh theo đúng kế hoạch đề ra (mỗi năm có trên 6 vạn sinh viên học tập và nghiên cứu khoa học). Các trường ĐH, CĐ và TCCN trên địa bàn tỉnh tiếp tục được củng cố, mở rộng và phát triển. Giáo dục chuyên nghiệp được quan tâm hơn, được định hướng rõ trong việc mở rộng ngành nghề đào tạo, chú trọng ưu tiên các ngành nghề mũi nhọn phục vụ cho sự nghiệp CNH, HĐH của đất nước. Nhiều trường được ưu tiên đầu tư nâng cấp toàn diện, phát triển mạnh mẽ cả về chất và lượng (4).

3. Đánh giá về quá trình phát triển GD-ĐT Thái Nguyên giai đoạn 1997-2010

Có thể nói, sự nghiệp GD-ĐT tỉnh Thái Nguyên trong giai đoạn này có nhiều chuyển biến tích cực, đem lại những đóng góp đáng kể cho sự nghiệp phát triển KT-XH của địa phương: quy mô, số lượng HS ngày càng tăng; hệ thống trường lớp và cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy được tăng cường theo phương châm đa dạng hóa loại hình đào tạo, xã hội hóa công tác giáo dục; công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho đội ngũ GV... được đẩy mạnh. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đã đạt được, GD-ĐT của tỉnh hiện nay vẫn tồn tại những khó khăn, hạn chế cần khắc phục: các trường, lớp vùng nông thôn, miền núi vẫn còn thiếu các phương tiện dạy và học tập; tình trạng quá tải về nhu cầu học tập tại các trường THPT; đội ngũ GV thiếu đồng bộ, chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay; hệ thống đào tạo nghề chưa phát triển, có sự mất cân đối giữa đào tạo ĐH và đào tạo nghề...

Để đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp GD-ĐT trong thời kì CNH, HĐH, tỉnh Thái Nguyên chủ trương xác định thực hiện tốt một số nhiệm vụ cơ bản sau: phát triển có chất lượng giáo dục mầm non; củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và THCS; nâng cao chất lượng đào tạo CĐ, ĐH, sau ĐH nhằm tạo nguồn lao động có chất lượng phục vụ nhiệm vụ phát triển KT-XH của tỉnh; hoàn thiện hệ thống trung tâm giáo dục thường xuyên và trung tâm đào tạo cộng đồng; coi trọng chất lượng giáo dục, thực hiện tốt chương trình, đổi mới về nội dung, phương pháp dạy và học; nâng cao chất lượng, đạo đức sư phạm và chuẩn hóa đội ngũ GV các cấp; ngăn chặn, đẩy lùi và xóa bỏ các hiện tượng tiêu cực trong hoạt động GD-ĐT; tăng cường cơ sở vật chất và từng bước hiện đại hóa nhà trường; xóa bỏ các

«phòng học tạm», kiên cố hóa trường lớp, đẩy nhanh xã hội hóa sự nghiệp GD-ĐT (5). Hi vọng, với những chủ trương kịp thời, đúng đắn đó, GD-ĐT Thái Nguyên sẽ không ngừng phát triển, đạt được những thành tựu đáng kể, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đặt ra. □

(1) Cục thống kê tỉnh Thái Nguyên. **Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên năm 2010, 2011.**

(2) Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên. **Văn kiện Đại hội đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XV, 1997.**

(3) Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên. **Văn kiện Đại hội đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XVIII, 2010.**

(4) Thái Nguyên - Thế và lực mới trong thế kỉ XXI. NXB Chính trị quốc gia, H. 2005.

(5) Đảng Cộng sản Việt Nam. **Lịch sử đảng bộ tỉnh Thái Nguyên (tập II, giai đoạn 1965-2000), 2005.**

SUMMARY

Thai Nguyen Province is rich in revolutionary traditions. In the revolution of national liberation, Thai Nguyen has been the "capital of the country's resistance". Boasting national early education development, with over 60 years of revolutionary education, Education and Training Taiyuan continuous development and achievement of significant achievements contribute to meeting the development requirements economic and social country in the period of industrialization and modernization.

Thực trạng và biện pháp...

(Tiếp theo trang 61)

phần nâng cao chất lượng đào tạo, dạy nghề, đẩy mạnh hội nhập quốc tế, tăng cường vị thế và uy tín của nhà trường. □

Tài liệu tham khảo

1. Vũ Trọng Lâm (chủ biên). **Kinh tế tri thức ở Việt Nam, quan điểm và giải pháp thực hiện.** NXB Khoa học kĩ thuật, H. 2004.

2. Trần Văn Tùng. **Nền kinh tế tri thức và yêu cầu đổi mới giáo dục Việt Nam.** NXB Thế giới, H. 2001.

SUMMARY

Right from its inception, school leaders have identified: Scientific Research is a particularly important task, to build a team of staff, faculty and to develop scientific capacity building. Improve the quality of training and development for economic and Social Affairs of the local. 2008 - 2009, the School has set up a project "The main orientation in the work of the School of Research from 2008 - 2013 and 2020". With the goal: Develop the science of Tourism and Commerce to study and training for the school and the Economic Development of the local society.